



Số: 85 /NQ.ĐHĐCĐ 2015

TP. Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 59/2009/NĐ-CP ngày 16/07/2009 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động tại Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ và Điều lệ sửa đổi, bổ sung Ngân hàng TMCP Quốc Dân được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chuẩn y theo quyết định số 1490/QĐ-NHNN ngày 22/11/2004; Quyết định số 1332/QĐ-NHNN ngày 4/7/2006; Quyết định số 1972/QĐ-NHNN ngày 16/10/2006; Quyết định số 543/QĐ-NHNN ngày 16/3/2009; Quyết định số 348/QĐ-NHNN ngày 22/4/2010; Quyết định số 3138/QĐ-NHNN ngày 28/12/2010 và Điều lệ sửa đổi, bổ sung đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân vào ngày 29 tháng 04 năm 2014;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 24 tháng 04 năm 2015.

Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2015 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân được tổ chức vào lúc 14 giờ ngày 24 tháng 4 năm 2015 tại Khách sạn Công Đoàn, số 14 Trần Bình Trọng, Quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội, trên cơ sở vốn cổ phần là 3.010.215.520.000 đồng (tương ứng với 301.021.552 cổ phần), trong đó vốn cổ phần có quyền biểu quyết 2.976.695.520.000 đồng, tương ứng 297.669.552 cổ phần (đã loại trừ cổ phiếu quỹ là 3.352.000 cổ phần), trong đó tỷ lệ tham dự Đại hội là 26 cổ đông, tương ứng với 260.783.301 cổ phần, chiếm 87,61 % vốn cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị các Nghị quyết như sau:

## QUYẾT NGHỊ

### I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ

#### Nghị quyết số 01:

Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2010 - 2015 và phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới (2015 -2020).

*Tổng số 26 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

#### Nghị quyết số 02:

Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) theo Báo cáo số 01/2015/BC-BKS.

*Tổng số 26 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

#### Nghị quyết số 03:

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 (Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014) và kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Ban điều hành.

*Tổng số 26 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

#### Nghị quyết số 04:

1. Thông qua Tờ trình số 01/2015/TT - HĐQT của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.
2. Ủy quyền cho HĐQT rà soát, bổ sung nội dung chỉnh sửa khác phù hợp với quy định của pháp luật (nếu cần thiết/hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước) để trình Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam xác nhận đăng ký/chuẩn y và thông báo cho cổ đông trên Website của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

*Tổng số 26 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

#### Nghị quyết số 05:

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 theo Tờ trình số 02/2015/TT-HĐQT như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN: **8,134,266,795** đồng sẽ được sử dụng để trích lập các quỹ:

Trích lập quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 3,660,420,058 đồng

Trích lập quỹ dự phòng tài chính : 3,660,420,058 đồng

Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ bắt buộc: 813,426,680 đồng

Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi: 813,426,680 đồng

Chia cổ tức: Không chia

2. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.



*Tổng số 23 phiếu tán thành, bằng 99,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

**Nghi quyết số 06:**

Thông qua Tờ trình số 03/2015/TT-HĐQT về mô hình tổ chức sửa đổi.

*Tổng số 25 phiếu tán thành, bằng 99,99 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

**Nghi quyết số 07:**

1. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung Tờ trình số 04/2015/TT-HĐQT như sau:
  - Ủy quyền toàn bộ cho HĐQT quyết định việc điều chỉnh, bổ sung, Điều lệ phù hợp với quy định pháp luật, yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình đăng ký điều lệ, thực thi các quy định liên quan của pháp luật, phù hợp với thực tế triển khai hoạt động kinh doanh; nhằm tạo sự thuận lợi cho hoạt động quản trị, kiểm soát, điều hành Ngân hàng và thực hiện thông báo công khai đến cổ đông theo quy định hiện hành có liên quan;
  - Quyết định sửa đổi, bổ sung thêm các nội dung hoạt động kinh doanh vào giấy phép hoạt động của NCB và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, phù hợp với ngành nghề kinh doanh bổ sung đã được Ngân hàng Nhà nước cấp hoặc theo quy định của pháp luật;
  - Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2015 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật;
  - Quy định nội bộ về tổ chức hoạt động, chức năng, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng Quản trị;
  - Quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành, điều chỉnh cơ cấu tổ chức phù hợp với quy định của Pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Quốc dân từng thời kỳ;
  - Quyết định việc đầu tư, mua, bán, cho thuê tài sản của NCB có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của NCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất để đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh theo quy định pháp luật;
  - Quyết định các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của NCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa NCB với các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của NCB; công ty con, công ty liên kết của NCB;
  - Chủ động tìm kiếm và quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, các định chế tài chính khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của NCB ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

- Quyết định việc thành lập, giải thể, thanh lý Công ty con, Chi nhánh trực thuộc để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của Pháp luật;
  - Quyết định việc khắc phục những biến động lớn về tài chính của NCB;
  - Hội đồng quản trị được quyết định mọi vấn đề liên quan đến các hoạt động đầu tư của NCB như phương án góp vốn, mua và chuyển nhượng cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, đầu tư tài sản cố định theo các hạn mức đầu tư, các tỷ lệ quy định của Ngân hàng và pháp luật. Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Hội đồng đầu tư (gồm các thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định) để thực hiện các vấn đề này.
2. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (nếu phát sinh) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.
  3. HĐQT được ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT làm việc theo chế độ thường trực được chủ động quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội.

*Tổng số 26 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

#### **Nghi quyết số 08:**

1. Thông qua Tờ trình số 05/2015/TT-HĐQT về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.
2. Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng kiểm toán, tiến độ thời gian thực hiện và giá cả cạnh tranh.

*Tổng số 26 phiếu tán thành, bằng 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*

#### **Nghi quyết số 09:**

Thông qua thù lao và chi phí hoạt động BKS, HĐQT năm 2014 và dự trù năm 2015 theo Tờ trình số 07/2015/TT-HĐQT. Theo đó, thù lao thực lĩnh và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2015-2020 ở mức 10.640.000.000 VNĐ (*mười tỷ sáu trăm bốn mươi triệu đồng*) cho năm tài chính 2015, trong đó:

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 7.980.000.000 VNĐ (*bảy tỷ chín trăm tám mươi triệu đồng*);
- Thù lao của Ban kiểm soát: 2.660.000.000 VNĐ (*hai tỷ sáu trăm sáu mươi triệu đồng*);
- Chi phí công vụ: Theo quy định hiện hành của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

*Tổng 23 phiếu tán thành, bằng 99,98 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.*



**Nghị quyết số 10:**

Thông qua Tờ trình số 06/2015/TT-HĐQT về số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020 và số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020.

- Số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020:  
Số lượng thành viên HĐQT là 06 (sáu) thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập.  
Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên
- Danh sách thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020:

STT	TÊN THÀNH VIÊN	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT
01	Bà Trần Hải Anh	104,22 %
02	Ông Vũ Hồng Nam	100,27%
03	Bà Nguyễn Thị Mai	99,11%
04	Ông Nguyễn Tuấn Hải	92,32%
05	Ông Lê Xuân Nghĩa	87,92 %
06	Bà Đặng Thị Xuân Hồng	87,56%

- Kết quả bầu cử thành viên BKS:

STT	TÊN THÀNH VIÊN	TỶ LỆ BIỂU QUYẾT
01	Bà Dương Thị Lệ Hà	100,76%
02	Bà Vũ Kim Phượng	100,20%
03	Ông Lê Trọng Hiếu	99,05%

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2015. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã nêu. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp. Đồng thời HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

**Nơi nhận:**

- Ban Điều hành
- Phòng hành chính
- Lưu VP. HĐQT

